TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:50/2024/DS-ST
Ngày: 11-6-2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn năng

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Cẩm- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hồng Em –Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2024/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số:118/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2024; Thông báo dời thời gian xét xử số 460/TB-TA ngày 27/5/2024 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ngân hàng N và Phát triển N Việt Nam (A).

Địa chỉ: số 02, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Toàn V, sinh năm 1976– Chức danh: Tổng giám đốc theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Công ty TNHH một thành viên Mã số doanh nghiệp 0100686174, đăng ký lần đầu ngày 26.02.2004; đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 02.12.2022.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Th T; Giám đốc A CN huyện Châu Thành. (Theo quyết định số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01.12.2022 của Ngân hàng N và Phát triển N Việt Nam).

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Võ Th Th, sinh năm 1984- Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh A- Chi nhánh huyện Châu Thành. (Theo

giấy ủy quyền số 68/UQ-NHNo.-CT ngày 15.3.2024 của Giám đốc A CN huyện Châu Thành)

Địa chỉ: Số 314, Quốc lộ 91, ấp Hòa Long 4, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Tổ 10, khóm Hòa Long 3, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Tổ 10, khóm Hòa Long 3, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Nơi ở hiện tại: Số 356/31B, khóm Mỹ Thọ, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện; bản tự khai ngày 08/8/2023 và trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền nguyên đơn trình bày:

Giữa Agribank chi nhánh huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đại diện bên cho vay với bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr đại diện bên vay ký kết Hợp đồng tín dụng số: 6709-LAV-202300530 ngày 15/3/2023 để vay số tiền vốn là 2.700.000.000 đồng (Hai tỷ, bảy trăm triệu đồng); Mục đích vay: Sửa chữa cơ sở kinh doanh buôn bán đồ gia dụng, đồ dùng gia đình và cải tạo ao chăn nuôi cá lóc; Ngày nhận nợ vay: 16/03/2023; Kỳ hạn trả nợ: được chia làm 10 kỳ trả nợ; Định kỳ trả nợ lần thứ 1 bắt đầu ngày 15/03/2024, số tiền: 270.000.000 đồng; cho đến kỳ thứ 01 là ngày 15/3/2033 dứt số tiền vốn . Lãi suất trong hạn tại thời điểm vay vốn: 13%/năm; Lãi suất quá hạn tối đa bằng 150% lãi suất trong hạn.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay này là: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất Số phát hành BV 040190 do UBND huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cấp ngày 14/08/2015 số vào sổ CH07814 do bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr đứng tên quyền sử dụng hai bên ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 10/HĐTC ngày 15/03/2023, cụ thể như sau:

+ Quyền sử dụng đất ở tại đô thị diện tích: 57,2 m^2, thửa đất số: 198, tờ bản đồ số: 39. Địa điểm tài sản: ấp Hòa Long IV, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

+ Tài sản gắn liền với đất trên giấy chứng nhận (Nhà ở cấp IIIa): diện tích xây dựng: 57,2 m^2; diện tích sàn: 118,3 m^2; Kết cấu: Móng BTCT, nền lót gạch

ceramic, khung cột BTCT, sàn BTCT, vách gạch, mái BTCT; số tầng: 02 ; Năm hoàn thành xây dựng: 2013.

Quá trình thực hiện hợp đồng: Bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr đã vi phạm Hợp đồng tín dụng trong việc Th toán nợ: cụ thể đã quá hạn nợ tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín – chi nhánh An Giang dẫn đến khoản vay tại Agribank chi nhánh Châu Thành An Giang bị quá hạn. Từ ngày vay đến nay Bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr chưa Th toán nợ gốc và lãi. Mặc dù, Ngân hàng và khách hàng có nhiều buổi làm việc nhằm tìm biện pháp giải quyết khó khăn về tài chính của Bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr phải thực hiện các nghĩa vụ:

+ Tất toán cho Agribank chi nhánh huyện Châu Thành An Giang toàn bộ số tiền tạm tính (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) đến ngày 08/08/2023 là: **2.837.219.178 đồng** (Hai tỷ, tám trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm mười chín ngàn, một trăm bảy mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc số tiền 2.700.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 137.219.178 đồng.

+ Phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 6709-LAV-202300530 ngày 15/03/2023 kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án cho đến ngày thực tế bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr trả hết nợ gốc cho Agribank.

+ Bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Agribank thông qua Agribank chi nhánh huyện Châu Thành An Giang có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 10/HĐTC ngày 15/03/2023 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật

+ Đồng thời tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 10/HĐTC ngày 15/03/2023 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

+ Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Agribank thì Agribank thông qua Agribank chi nhánh huyện Châu Thành An Giang có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr vắng mặt trong quá trình tố tụng và không có văn bản trình bày ý kiến

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Đại diện theo ủy quyền nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ yêu cầu khởi kiện; Tuy nhiên, tại thời điểm xét xử có phát sinh tiền lãi suất đến ngày 11/6/2024: Nợ lãi trong hạn: 431.445.205đ; Nợ lãi quá hạn: 4.231.233đ và phải tiếp tục trả lãi phát kể từ ngày 12/6/2024 cho đến khi ông Tr, bà Th Th toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Các yêu cầu khởi kiện còn lại không thay đổi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, nghe lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr xác lập hợp đồng và có nơi cư trú tại tổ 10, khóm Hòa Long 3, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Ngân hàng đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ của bà Th, ông Tr theo địa chỉ được ghi trong hợp đồng bằng văn bản do bà Th, ông Tr xác lập được coi là đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của bị đơn theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngà 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Toà án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1.3] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 15/3/2023 ông Tr, bà Th ký hợp đồng tín dụng số 6709-LAV-2023 00530 ngày 15/3/2023 và phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ để vay số tiền vốn để vay số tiền vốn là 2.700.000.000 đồng (Hai tỷ, bảy trăm triệu đồng); Mục đích vay: Sửa chữa cơ sở kinh doanh buôn bán đồ gia dụng, đồ dùng gia đình và cải tạo ao chăn nuôi cá lóc; Ngày nhận nợ vay: 16/03/2023; Kỳ hạn trả nợ: được chia làm 10 kỳ trả nợ; Định kỳ trả nợ lần thứ

1 bắt đầu ngày 15/03/2024, số tiền: 270.000.000 đồng; cho đến kỳ thứ 10 là ngày 15/3/2033 dứt số tiền vốn . Lãi suất trong hạn tại thời điểm vay vốn: 13%/năm; Lãi suất quá hạn tối đa bằng 150% lãi suất trong hạn. Sau khi nhận tiền vay, bà Th ông Tr đã vi phạm trong việc Th toán nợ, đã quá hạn nợ tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín – chi nhánh An Giang dẫn đến khoản vay tại Agribank chi nhánh Châu Thành An Giang bị quá hạn. Hiện nay, khoản vay đã quá hạn Th toán kể từ ngày 16/3/2024 đến nay. Ông Tr, bà Th đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên phải có nghĩa vụ trả vốn và lãi theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

[2.2] Ông Nguyễn Phước Tr, bà Phạm Thị Th ký hợp đồng tín dụng vay vốn với Ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Châu Thành. Ngày 15/3/2023 ký hợp đồng thế chấp QSDĐ và tài sản gắn liền với đất số 10/HĐTC để đảm bảo cho khoản vay, tài sản thế chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Số phát hành BV 040190 ,số vào sổ cấp GCN: CH07814 ,diện tích 57,2 m^2, đất ở đô thị, thửa đất số: 198, tờ bản đồ số: 39; đất tọa lạc ấp Hòa Long IV, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận QSH là Nhà ở cấp IIIa: diện tích xây dựng: 57,2 m^2; diện tích sàn: 118,3 m^2; Kết cấu: Móng BTCT, nền lót gạch ceramic, khung cột BTCT, sàn BTCT, vách gạch, mái BTCT; số tầng: 02 ; Năm hoàn thành xây dựng: 2013 do UBND huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cấp ngày 14/08/2015 cho bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Phước Tr đứng tên quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Hợp đồng thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 16/3/2023 tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Châu Thành. Hợp đồng thế chấp về hình thức và nội dung phù hợp quy định pháp luật, có đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Điều 188 Luật đất đai nên có hiệu lực pháp luật. Trường hợp ông Tr, bà Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp sẽ được xử lý theo quy định tại Điều 299 và Điều 303 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.3] Đối với yêu cầu của ngân hàng: tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 10/HĐTC ngày 15/03/2023 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ. HĐXX xét thấy trùng với yêu cầu tại phần nhận định 2.2 ở trên. Do đó, không cần thiết phải tuyên trong bản án.

[2.4] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho nguyên đơn, thì nguyên đơn có quyền xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Tr, bà Th để thu hồi nợ. Xét thấy, nếu việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho nguyên đơn, thì bị đơn vẫn phải tiếp tục thực hiện phần nghĩa vụ chưa được Th toán theo khoản 3 Điều 307 của Bộ luật Dân sự, các quy định của Luật thi hành án dân sự và điểm g khoản 2 Điều 7 Hợp đồng tín dụng số 6709-LAV-2023 00530 ngày 15/3/2023. Do đó, yêu cầu này là quyền đương nhiên của người được thi

hành án trong giai đoạn thi hành bản án, quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật, không cần thiết tuyên trong bản án.

[3] Về chi phí tố tụng:

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Tr, bà Th có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 300.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)- do Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện Châu Thành đại diện nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ông Tr, bà Th có trách nhiệm liên đới nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 227; Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 288; Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 470 Bộ luật dân sự;

- Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày ngày 05 tháng 05 năm 2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)

Buộc ông Nguyễn Phước Tr, bà Phạm Thị Th có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Do Ngân hàng Agribank – Chi nhánh Châu Thành đại diện nhận) số tiền vốn lãi tạm tính đến ngày 11/6/2024 là **3.135.676.438đ** (Ba tỷ, một trăm ba mươi lăm triệu, sáu trăm bảy mươi sáu ngàn, bốn trăm ba mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc 2.700.000.000đ và nợ lãi trong hạn số tiền 431.445.205đ ; lãi quá hạn số tiền là 4.231.233đ. Ngân hàng có trách nhiệm trả lại tài sản thế chấp khi ông Tr, bà Th đã Th toán dứt điểm số tiền nợ.

Ông Nguyễn Phước Tr, bà Phạm Thị Th có trách nhiệm Th toán khoản lãi phát sinh từ ngày 12/6/2024 đến khi trả dứt điểm số tiền vay theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đồng tín dụng số 6709-LAV-202300530 ngày

15/3/2023 và phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ cho đến khi Th toán xong khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Phước Tr, bà Phạm Thị Th không Th toán khoản nợ theo hợp đồng tín dụng phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ thì tài sản thế chấp QSDĐ Số phát hành BV 040190, thửa đất số: 198, tờ bản đồ số: 39; Mục đích sử dụng đất: đất ở tại đô thị, diện tích 57,2m^2 đất tọa lạc ấp Hòa Long IV, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Tài sản gắn liền với đất đã được chứng nhận QSH là Nhà ở cấp IIIa: diện tích xây dựng: 57,2 m^2; diện tích sàn: 118,3 m^2; Kết cấu: Móng BTCT, nền lót gạch ceramic, khung cột BTCT, sàn BTCT, vách gạch, mái BTCT; số tầng: 02 ; Năm hoàn thành xây dựng: 2013 do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 14/8/2015 mang tên ông Nguyễn Phước Tr, bà Phạm Thị Th được xử lý theo quy định tại Điều 299 và Điều 303 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để đảm bảo thi hành án.

[2] Về chi phí tố tụng:

Ông Nguyễn Phước Tr, bà Phạm Thị Th có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Do Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Châu Thành đại diện nhận) số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng)

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Tr, bà Th có trách nhiệm liên đới nộp số tiền 94.713.529 (Chín mươi bốn triệu, bảy trăm mười ba ngàn, năm trăm hai mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển N Việt Nam (A)được nhận lại số tiền 44.372.000đ (Bốn mươi bốn triệu, ba trăm bảy mươi hai ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004619 ngày 27/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang (Do Ngân hàng N và Phát triển N Việt Nam- Chi nhánh huyện Châu Thành đại diện nhận)

[4] Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ngô Thùy Trang